TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2024/QĐST- LĐ	*Quận 7, ngày 01 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24/01/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động sơ thẩm thụ lý số 49/2023/TLST-DS ngày 26/12/2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trịnh Duy Đ sinh năm 1983; địa chỉ: B, Saigon Avemue A, đường A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Công ty Cổ phần S; địa chỉ trụ sở: A T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Jeng SengWoon sinh năm 1980; địa chỉ: C R, P, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người phiên dịch của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu T sinh năm 1986; địa chỉ: Số C Ngõ B P, C, Đ, Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần S và ông Trịnh Duy Đ có ký Hợp đồng lao động số *21-12/HRE/CON/141* ngày 24.12.2021; Hợp đồng lao động *21-12/HRE/CON/141B* ngày 01.01.2023 và đã chấm dứt hợp đồng lao động theo Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 231001B/HRE/QĐCDHĐLĐ ngày 01/10/2023.

2.2. Công ty Cổ phần S xác nhận còn nợ ông Trịnh Duy Đ các khoản sau: Tiền lương tháng 7, tháng 8 và tháng 9 năm 2023 là 103.310.552 đồng; Tiền bảo hiểm xã hội là 126.944.149 đồng. Tổng cộng là 230.254.701 đồng

2.3. Cách thức thanh toán như sau:

Ngày 20/2/2024 thanh toán 25.000.000 đồng;

Ngày 20/3/2024 thanh toán 25.000.000 đồng;

Ngày 20/4/2024 thanh toán 25.000.000 đồng;

Ngày 20/5/2024 thanh toán 28.310.552 đồng;

Ngày 20/5/2024 thanh toán 126.944.149 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty Cổ phần S chưa thanh toán số tiền nói trên thì Công ty Cổ phần S phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015

2.4. Ông Trịnh Duy Đ không yêu cầu tính lãi

2.5. Về án phí sơ thẩm:

Công ty Cổ phần S phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp lao động là 3.453.821 đồng .

Ông Trịnh Duy Đ không phải chịu án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Xuân Duyên